



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 19

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Ngôi thứ ba: Người kể không trực tiếp tham gia vào câu chuyện.	0,5
	2	Ba chi tiết miêu tả khu vườn đánh thức ký ức của Thanh qua các giác quan - Khứu giác (mùi hương): “mùi rạ non ngai ngái”, “mùi hoàng lan thoang thoang”. - Thị giác (hình ảnh): “Nắng vàng hoe”, “mái tường rêu phủ kín”.	0,5
	3	- Các từ láy như “ngai ngái”, “êm đềm”, “thoang thoang” : + Về nội dung: Các từ láy gợi tả hương vị, âm thanh và không khí đặc trưng của miền quê, khiến khung cảnh trở nên gần gũi, chân thực và giàu sức gợi. + Về nghệ thuật: Việc sử dụng từ láy giúp ngôn ngữ trở nên mềm mại, uyển chuyển và giàu nhạc điệu, thể hiện phong cách văn xuôi trữ tình của Thạch Lam. + Về cảm xúc: Thể hiện tình cảm triu mến, tinh tế và trân trọng của Thạch Lam đối với vẻ đẹp bình dị của quê hương.	1,0
	4	Cuộc trò chuyện ngắn ngủi cho thấy mối quan hệ giữa Thanh và Nga vừa có sự xa cách của thời gian vừa ẩn chứa tình cảm sâu sắc, tinh tế : - Sự xa cách: Thể hiện qua sự ngượng ngùng, kín đáo của cả hai. - Tình cảm sâu sắc: Dù e ấp, nhưng “nụ cười kín đáo” của Nga và “lòng xao xuyến” của Thanh cho thấy tình	1,0

		cảm trong họ vẫn còn vẹn nguyên, chỉ là đã trở nên sâu lắng và đậm thắm hơn theo năm tháng.	
	5	- Khái quát: Truyện kể về nhân vật Thanh trở về quê hương sau thời gian xa cách. Giữa khung cảnh quen thuộc, mùi hương hoàng lan và những kỷ niệm tuổi thơ cùng người bạn cũ là Nga, trong lòng Thanh dâng lên cảm xúc bồi hồi, xao xuyến, yêu thương “<i>chốn xưa</i>” tha thiết. - Bài học: Hãy luôn trân trọng và gìn giữ kỷ ức tuổi thơ, nơi ta đã lớn lên và được yêu thương. - Lí giải: Bởi “<i>chốn xưa</i>” không chỉ là nơi lưu giữ những kỷ niệm trong sáng, bình yên mà còn là nguồn cội nuôi dưỡng tâm hồn, giúp con người tìm lại sự an yên giữa nhịp sống bộn bề, nhắc ta nhớ về cội nguồn, về những giá trị giản dị mà sâu sắc của tình người và quê hương.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích nhân vật Thanh trong đoạn trích phần Đọc hiểu.	2,0
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Nhân vật Thanh	0,25
		c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: + Thanh là người giàu tình cảm, nhạy cảm và tinh tế: Khi trở về quê, giữa khung cảnh yên ả, mùi hương	1,0

	hoàng lan thoang thoảng, Thanh cảm nhận được vẻ đẹp dịu dàng của làng quê và thấy lòng “<i>nhẹ nhõm, vui sướng</i>”, cho thấy tâm hồn anh chan chứa yêu thương và gắn bó với quê hương. + Anh sống nội tâm, hoài niệm: Những kỷ niệm tuổi thơ cùng người bạn cũ ùa về khiến anh xao xuyến, xúc động. Sự thay đổi của Nga khiến Thanh nhận ra thời gian đã trôi, lòng anh dấy lên một tình cảm vừa thân quen vừa mới mẻ. + Thanh là người có tâm hồn hướng thiện, trân trọng quá khứ: Khi bước đi “<i>nhẹ nhàng trong vườn, sợ làm kinh động đến con chim, con bướm</i>”, ta thấy rõ nét đẹp trong nhân cách: sự dịu dàng, tinh tế và lòng yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	“Dù ai đi ngược về xuôi, nhớ ngày giỗ Tổ mùng mười tháng ba” là lời gợi nhắc con người Việt Nam về truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, về lòng biết ơn tổ tiên và những giá trị tốt đẹp được vun đắp qua bao thế hệ. Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ), em hãy trình bày suy nghĩ của mình về ý nghĩa của cội nguồn đối với mỗi con người trong xã hội hiện đại.	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.	0,5

	Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Ý nghĩa của cội nguồn đối với mỗi con người trong xã hội hiện đại.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Mở bài: Trích dẫn câu ca dao quen thuộc: “<i>Dù ai đi ngược về xuôi/ Nhớ ngày giỗ Tổ mùng mười tháng ba</i>”, đồng thời khái quát tình trạng thiếu hụt vốn kiến thức về văn hóa quê hương, xa rời tình yêu nước ở một bộ phận giới trẻ, từ đó khẳng định giá trị của cội nguồn đối với mỗi người. Thân bài: (1) Giải thích: - Giải thích câu ca dao: Câu ca dao khẳng định truyền thống “<i>Uống nước nhớ nguồn</i>”, một nét đẹp văn hóa then chốt, thể hiện lòng biết ơn với các Vua Hùng và các thế hệ đi trước. - Cội nguồn: Là gốc rễ bao gồm gia đình, quê hương, những giá trị văn hóa, truyền thống đã nuôi dưỡng ta. (2) Bàn luận: - Cội nguồn là điểm tựa tinh thần vững chắc: Giữa cuộc sống hiện đại đầy biến động và áp lực, cội nguồn là nơi ta tìm về để được che chở, an ủi, giúp ta tìm lại sự cân bằng và bình yên trong tâm hồn như nhân vật Thanh. - Cội nguồn hình thành nên bản sắc và nhân cách: Những giá trị từ gia đình, quê hương góp phần tạo nên bản sắc văn hóa, nhân cách riêng của mỗi người, giúp ta không bị hòa tan, đánh mất mình trong quá trình hội	2,5

	nhập. (Dẫn chứng: Các phong trào như “Góp đá xây Trường Sa”, “Áo ấm vùng cao”). - Cội nguồn là nguồn sức mạnh: Lòng tự hào về cội nguồn, về truyền thống gia đình, dân tộc là động lực to lớn để mỗi người phấn đấu, vươn lên và cống hiến. (Dẫn chứng: Những sự kiện truyền thống thu hút sự quan tâm của các thế hệ như Tết Nguyên Đán, Tết Trung Thu...). (3) Phán đề, mở rộng: Phê phán thái độ “sính ngoại”, chối bỏ, xem thường cội nguồn của một bộ phận giới trẻ. Tuy nhiên, trân trọng cội nguồn không có nghĩa là bảo thủ, khép mình mà cần biết tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại một cách có chọn lọc. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Mỗi người cần ý thức sâu sắc về giá trị của cội nguồn. - Hành động: Tìm hiểu về lịch sử gia đình, quê hương, gìn giữ những truyền thống tốt đẹp, sống có trách nhiệm để làm rạng danh cội nguồn của mình. Kết bài: Khẳng định cội nguồn là nền tảng, là điều quan trọng đối với mỗi cá nhân. Chính cội nguồn quê hương, văn hóa, truyền thống dân tộc là yếu tố quyết định đến nhân cách, bản sắc của con người. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng, cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		